

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1892/2020/DS-ST

Ngày: 23/11/2020

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Thân

2. Bà Bùi Thị Cẩm Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án thụ lý số 2396/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 348/2020/QĐXXST-ST ngày 16/9/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 259/2020/QĐ-HPT ngày 23/10/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng TV.

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà H – Số 9 đường ĐVB, phường H, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: bà Hà Chung T (Văn bản ủy quyền ngày 15/8/2019) (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: - Bà Lưu Hoàng O (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: 703 chung cư 234 PVT, Phường D, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 025 chung cư 234 PVT, Phường D, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện không đề ngày, tháng, năm 2019, bản tự khai và các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, đại diện nguyên đơn trình bày:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 20150822-500000-0124 ký ngày 14/08/2015 (sau đây gọi chung là HĐTD) giữa bà Lưu Hoàng O và Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV. Theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV đã cho bà Lưu Hoàng O vay số tiền 31.650.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận là 2.92%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân.

Như vậy tổng số tiền gốc và lãi là 44,860,000 đồng; trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1,853,000, tháng cuối cùng trả 2,241,000 đồng. Bắt đầu từ ngày 01/10/2015.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà O đã nhận đủ số tiền nêu trên và đã thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV được 9 lần với tổng số tiền đã trả 18,530,000 đồng. Kể từ ngày 07/01/2017 đến nay bà Lưu Hoàng O không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lưu Hoàng O thanh lý hợp đồng trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau:

- Trả toàn bộ khoản nợ gốc: 21,309,853 đồng;
- Trả toàn bộ khoản nợ lãi: 5,020,147 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bà Lưu Hoàng O phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV tính đến ngày Tòa xét xử là 26.330.000 đồng. Yêu cầu trả 1 lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Lưu Hoàng O đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không có lời khai.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng vẫn đề nghị được giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện và các bản tự khai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa sơ thẩm nhận xét:

+ Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn vi phạm về thời hạn Tuy nhiên, còn một số vi phạm như: Vi phạm thời hạn tổng đạt thông báo thụ lý cho bị đơn. Vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử theo Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Người tham gia tố tụng:

Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng được quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đối với bị đơn: Từ khi vụ án được thụ lý đến phiên tòa hôm nay bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng được quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở.

+ Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định, hoàn tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Quan hệ tranh chấp giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành viên Ngân hàng TV và bà Lưu Hoàng O là tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 đây là loại vụ việc tranh chấp về hợp đồng dân sự; bị đơn cư trú tại quận Bình Thạnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

2. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn bà Lưu Hoàng O đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý, giấy triệu tập đến tòa trình bày lời khai, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về việc hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử + Biên bản về việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà O đều vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đại diện nguyên đơn bà Hà Chung T có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

3. Về yêu cầu của các đương sự :

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20150822-500000-0124 ký ngày 14/08/2015 với tổng số tiền là 44,860,000 đồng, trong đó tiền gốc 31.650.000 đồng, tiền lãi là 13.210.000 đồng.

Hình thức trả: trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1,853,000, tháng cuối cùng trả 2,241,000 đồng. Bắt đầu từ ngày 01/10/2015.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà O đã nhận đủ số tiền nêu trên và đã thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV được 9 lần với tổng số tiền đã trả 18,530,000 đồng. Số tiền bà O còn nợ ngân hàng là 26.330.000 đồng; trong đó nợ gốc là 21,309,853 đồng; nợ lãi: 5,020,147 đồng. Kể từ ngày 07/01/2017 đến nay bà Lưu Hoàng O không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện

pháp nhắc nhở. Do đó, Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV yêu cầu Tòa án buộc bà Lưu Hoàng O trả số tiền còn thiếu nêu trên làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét:

Căn cứ vào như nội dung thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20150822-500000-0124 ký ngày 14/08/2015 được ký kết giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành viên Ngân hàng TV và Lưu Hoàng O là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Xem xét thời gian tính lãi, mức lãi suất mà nguyên đơn đã áp dụng phù hợp thỏa thuận được quy định tại Điều 02 trong hợp đồng và phù hợp với quy định của pháp luật. Từ ngày 25/3/2019 đến nay bị đơn vẫn chưa thanh toán nợ cho nguyên đơn mặc dù nguyên đơn đã nhắc nhở nhiều lần và tạo điều kiện để bị đơn thanh toán nhưng bị đơn vẫn vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Việc vi phạm của bị đơn trong một thời gian dài đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 471 và khoản 5 Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận để chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận, đồng thời điều này cũng phù hợp với lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

3. Về án phí:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Nguyên đơn không phải chịu án phí nên được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471, khoản 5 Điều 474, Điều 476, Điều 478 của Bộ luật Dân sự 2005; và Điều 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành viên Ngân hàng TV.

Buộc bà Lưu Hoàng O phải thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành viên Ngân hàng TV số tiền còn nợ còn thiếu theo Giấy đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng số số 20150822-500000-0124 ký ngày 14/08/2015 với tổng số tiền là 26.330.000 đồng; trong đó nợ gốc là 21,309,853 đồng; nợ lãi: 5,020,147 đồng.

Phương thức thanh toán: Trả làm một lần ngay sau án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.316.500 đồng, bà Lưu Hoàng O phải nộp. Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành viên Ngân hàng TV không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 658.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0017157 ngày 12/11/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành viên Ngân hàng TV.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- THADS quận Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Thủy

